

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 10 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hảo

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vượng - Giáo viên nghỉ hưu
2. Ông Hoàng Văn Tuấn - Giáo viên trường THCS D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Tuấn A, Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 17 tháng 09 năm 2000 tại: huyện N, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKKHKT: phường Q, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở hiện tại: Số nhà A, khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Họ tên cha: Hoàng Văn G, sinh năm: 1975; họ tên mẹ: Nghiêm Thị T, sinh năm: 1979 (Đều ở thị trấn C, huyện N, tỉnh Bắc Giang). Anh, chị, em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

+ Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Hoàng Văn G, sinh năm 1975 và bà Nghiêm Thị T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số nhà A, khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông G, bà T: Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1972
Địa chỉ: Số nhà X, đường V, phường Q, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Bá Ngọc - Luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên số 1 tỉnh Bắc Giang - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Mai Văn M, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ **Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ki ốt số Z, chợ C, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 05/01/2018 tại khu vực trước cổng Bến xe khách Bắc Giang, thuộc đường X, phường Q, thành phố B, tổ công tác PK20 - Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Hoàng Tuấn A, sinh năm 2000, trú tại số A khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ:

+ Thu trong túi quần sau bên trái của Hoàng Tuấn A đang mặc khi bị bắt: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu hồng và 01 viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp, được cho vào phong bì thư niêm phong dán kín, ký hiệu “01”.

+ Thu trong ví da đứt trong túi quần trước bên trái của Tuấn A đang mặc khi bị bắt: 06 túi nilon màu trắng, trong đó 02 túi nilon đều có một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong mỗi túi nilon đều đựng 05 viên

nén hình tròn màu trắng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có hình ngôi sao sáu cánh; 03 túi nilon đều có một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh được hàn kín, trong đó 02 túi nilon bên trong đều đựng hai viên nén hình tròn màu trắng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có hình ngôi sao sáu cánh và 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng đục. Tất cả đều nghi là ma túy tổng hợp được niêm phong dán kín, ký hiệu “02”.

- 01 xe mô tô không biển kiểm soát kiểu dáng WAVE an pha, sơn phủ ngoài màu trắng chấm đen có số khung 149658, số máy: 5149824.

- 02 điện thoại di động: 01 điện thoại nhãn hiệu wike số imel 351578078727997; 01 điện thoại NOKIA1202 số imel 356033 bị mất nắp lưng và 11.950.000 đồng (mười một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A.

Tổ công tác đã niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết.

*** Kết luận giám định số 37/KL-PC54 ngày 08/1/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:**

- Trong phong bì thư có ký hiệu "Số 01" đã được niêm phong gửi giám định:

+ Chất tinh thể màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ "WY" (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh) **đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,546 gam.**

- Trong phong bì thư có ký hiệu "Số 02" đã được niêm phong gửi giám định:

+ 10 (mười) viên nén hình tròn màu trắng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có hình ngôi sao sáu cánh (được đựng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa nhựa màu trắng, được hàn kín) **đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng: 3,052 gam.**

+ 04 (bốn) viên nén hình tròn màu trắng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có hình ngôi sao sáu cánh (được đựng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh, được hàn kín) **đều là chất ma túy MDMA có tổng khối lượng: 1,203 gam.**

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một

đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh, được hàn kín là **chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,279 gam.**

+ Chất tinh thể màu trắng đục đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ là **chất ma túy Ketamine, có khối lượng: 0,241 gam.**

Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn A khai nhận như sau:

Khoảng 2 giờ 00 phút ngày 05/01/2018, Hoàng Tuấn A đi xe mô tô không biển kiểm soát từ khu vực ngã tư quốc lộ 1A giao với quốc lộ 31 thuộc xã D, thành phố B đến Bến xe khách Bắc Giang thuộc phường Q, thành phố B, khi Tuấn A đến trước cổng bến xe khách Bắc Giang thì đứng lại đợi bạn do Tuấn A có hẹn từ trước. Trong khi Tuấn A đang đứng đợi thì bị tổ tuần tra phòng PK20, Công an tỉnh Bắc Giang kiểm soát phát hiện bắt quả tang Hoàng Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc ma túy trên Hoàng Tuấn A khai: Trước hôm bị bắt khoảng 2 tuần Hoàng Tuấn A mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ cụ thể bán cho trên đường đoạn khu vực Giở, T, L, Bắc Giang với giá 4.000.000 đồng, Hoàng Tuấn A mua với mục đích để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho Hoàng Tuấn A để xử lý. (Bút lục từ số 67 đến số 78; từ số 86 đến số 93).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô không biển kiểm soát kiểu dáng WAVE an pha, sơn phủ ngoài màu trắng chấm đen có số khung 149658, số máy: 5149824 thu của Hoàng Tuấn A. Hoàng Tuấn A khai là mượn của anh Nguyễn Văn C làm tại quán Q ở thôn T3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh M và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 là chủ quán Q được biết: chiếc xe mô tô trên là do khách để quên tại quán đã cho Hoàng Tuấn A mượn, không biết việc Hoàng Tuấn A mang xe đi đâu. Qua điều tra xác minh, xác định được đây là xe tang vật của vụ án hình sự do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, thành phố Hà Nội thụ lý nên đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T, thành phố Hà Nội giải quyết. Đối với số tiền 11.950.000 đồng và 01 điện thoại NOKIA1202, là của anh Nguyễn Văn C, nên ngày 07/02/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh M. Đối với 02 phong bì thư đựng mẫu vật là ma túy tổng hợp hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu wike và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A, được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội như trên

Tại bản Cáo trạng số 62/KSĐT ngày 30 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

+ Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:

- Anh Nguyễn Văn C trình bày: Trước đó anh có cho bị cáo mượn 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1202 bị mất nắp lưng cũ, ngoài ra chiều ngày 04/01/2018 anh có nhờ bị cáo cầm hộ số tiền 11.950.000 đồng, số tiền này anh cho anh M, sinh năm 1999 ở tại Đ, huyện N tỉnh Bắc Giang mượn từ hôm trước, hôm đó anh M mang tiền trả anh, do anh không có nhà, anh có nhờ bị cáo Tuấn A cầm hộ. Nay anh đã nhận lại điện thoại và số tiền 11.950.000 đồng, không có ý kiến gì.

- Anh Mai Văn M trình bày: Giữa anh và anh M có mối quan hệ bạn bè, chơi với nhau rất lâu rồi. Anh có mượn của anh M số tiền 11.950.000 đồng, ngày 04/01/2018 anh đến nhà anh M trả tiền, anh M không có nhà, anh có gọi điện thoại cho anh M, anh M có nói với anh là đưa số tiền trên cho Hoàng Tuấn A cầm hộ khi nào anh M về thì anh M lấy.

- Anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh có quen biết bị cáo Tuấn A vì bị cáo hay đến quán Q của anh có địa chỉ tại T3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang chơi. Trước khi bị cáo bị bắt, bị cáo có lấy chiếc xe mô tô không có biển số ở quán của anh đi, chiếc xe là của khách đến hát để quên, anh không biết là của ai. Anh không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua ma túy, anh không có yêu cầu gì.

+ Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 05/01/2018 anh được chứng kiến lực lượng Công an thành phố B bắt giữ bị cáo Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A từ 42 tháng đến 45 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đựng mẫu vật là ma túy dán kín hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A; 01 ví da và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wike .

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

+ Luật sư trình bày: Về tội danh; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt đại diện viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt từ 42 tháng đến 45 tháng là cao, chưa thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, đề nghị Hội đồng xem xét xử bị cáo mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát cũng như ý kiến của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận; Hồi 02 giờ 30 phút ngày 05/01/2018 tại khu vực trước cổng Bến xe khách Bắc Giang, thuộc đường X, phường Q, thành phố B, tổ công tác PK20 - Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Hoàng Tuấn A, sinh năm 2000, trú tại số A khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép: **0,825 gam** chất ma túy **Methamphetamine**, **4,255 gam** chất ma túy **MDMA**, **0,241 gam** chất ma túy **Ketamine**, **tổng 3 loại chất ma túy trên có khối lượng là: 5,321g**. Hoàng Tuấn A khai tàng trữ số ma túy trên với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa của xã hội, làm xói

mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì mục đích, nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, do vậy cần áp dụng các quy định về xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông nội là Hoàng Văn Thản và bà Nội là Nguyễn Thị Miên được tặng Huân, Huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cần áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 phong bì thư đựng mẫu vật ma túy dán kín hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A; 01 ví da và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wike, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại bị cáo.

[7] Đối với 01 xe mô tô không biển kiểm soát kiểu dáng WAVE an pha, sơn phủ ngoài màu trắng chấm đen có số khung 149658, số máy: 5149824 thu của Hoàng Tuấn A. Hoàng Tuấn A khai là mượn của anh Nguyễn Văn C làm tại quán Q ở thôn T3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh M và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 là chủ quán Q được biết: chiếc xe mô tô trên là do khách để quên tại quán đã cho bị cáo Hoàng Tuấn A mượn, không biết việc Hoàng Tuấn A mang xe đi đâu. Qua điều tra xác minh, xác định được đây là xe tang vật của vụ án hình sự do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, thành phố Hà Nội thụ lý nên đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều

tra công an huyện T, thành phố Hà Nội giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không giải quyết

[8] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định, do bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do vậy bố mẹ bị cáo là ông Hoàng Văn G và bà Nghiêm Thị T phải nộp thay.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Kiểm sát viên; của người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đối với người bào chữa trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa thực hiện đúng các quy định về người bào chữa theo Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và của người bào chữa đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Tuấn A 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đựng mẫu vật ma túy dán kín hoàn lại sau giám định;

- Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A; 01 ví da và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wike .

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST do ông Hoàng Văn G và bà Nghiêm Thị T phải nộp thay.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc (niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Hảo